

Số: *30* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *28* tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Thái Nguyên năm 2023

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025; Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030; Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025,

UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh vững vàng về tư tưởng chính trị, có đủ phẩm chất, năng lực, kỹ năng và phương pháp thực thi công vụ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, quản lý nhà nước, ngoại ngữ và theo yêu cầu vị trí việc làm, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức.

2. Yêu cầu

Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; chức danh quy hoạch; vị trí việc làm; gắn công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức với đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị cân đối nguồn lực bảo đảm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng; các nội dung bồi dưỡng được cập nhật, đổi mới, nâng cao, đáp ứng yêu cầu theo quy định, bảo đảm chất lượng các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng

a) Cán bộ, công chức đang công tác trong khối cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

c) Viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Một số đối tượng khác theo nhu cầu của tỉnh như: Người lao động ở đơn vị sự nghiệp, công ty nhà nước, hội được giao biên chế.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

2.1. Về đào tạo:

- Các cơ quan, đơn vị rà soát, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị, cao cấp lý luận chính trị theo thẩm quyền quy định.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo trình độ đại học, sau đại học phù hợp với chuyên môn, nhu cầu đào tạo, vị trí việc làm, bảo đảm theo đúng quy hoạch, kế hoạch, quy định về đào tạo, bồi dưỡng và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.2. Về bồi dưỡng:

- a) Bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước.
- b) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng văn hóa công sở, đạo đức công vụ;
- c) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã;
- d) Bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế, chuyên đổi số;
- đ) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số;
- e) Bồi dưỡng kiến thức theo các chương trình bồi dưỡng thường xuyên, liên tục đối với các ngành, lĩnh vực được các Bộ, ngành trung ương hoặc cơ quan có thẩm quyền quy định;
- g) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh.

3. Chỉ tiêu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023

(Theo phụ lục đính kèm Kế hoạch này)

4. Kinh phí

- a) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách) được lấy từ các nguồn: ngân sách nhà nước; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- b) Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức và đối tượng khác được lấy từ các nguồn: kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập; đóng góp của viên chức, người lao động; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng theo Kế hoạch đề ra; thẩm định, phê duyệt các nội dung liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
- b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra nội dung, chương trình bồi dưỡng của cơ sở đào tạo; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính

- a) Trên cơ sở dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị xây dựng, tổng hợp vào dự toán năm; tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét,

giao kinh phí đào tạo, bồi dưỡng về các cơ quan, đơn vị đã đăng ký thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng năm 2023.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện dự toán, quyết toán kinh phí về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện

a) Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

b) Cử đối tượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng các khoá đào tạo, bồi dưỡng đúng số lượng và đối tượng theo quy định; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; theo dõi, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp không đảm bảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Bố trí hợp lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau đào tạo, bồi dưỡng nhằm phát huy trình độ, năng lực chuyên môn.

c) Chủ động hợp đồng với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) các nội dung trước khi triển khai thực hiện; rà soát, biên soạn, đề xuất chỉnh lý, cập nhật, nâng cao chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ, đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt chương trình bồi dưỡng trước khi đưa vào sử dụng.

4. Các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhà nước về các lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp của viên chức

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị; phối hợp với các cơ sở đào tạo có đủ năng lực tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bắt buộc, cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành hằng năm.

5. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng

a) Đảm bảo tốt các điều kiện thực hiện việc mở lớp bồi dưỡng; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bố trí đội ngũ giảng viên có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tham gia giảng dạy đáp ứng các chương trình bồi dưỡng đề ra.

b) Chịu trách nhiệm về công tác quản lý, tổ chức các lớp bồi dưỡng; phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện việc thanh toán, quyết toán kinh phí các lớp bồi dưỡng theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên năm 2023. UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 của cơ quan, đơn vị về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 15/12/2023**.

Trong quá trình thực hiện, có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ đề tổng hợp, báo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. ✓

Nơi nhận :

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các tổ chức Hội được giao biên chế;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

Huyenntt\Kehoach. ✓

**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Đặng Xuân Trường



PHỤ BIỂU

Chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30 /KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên cơ quan thực hiện	Nội dung bồi dưỡng	Số lớp	Số học viên dự kiến	Thời gian bồi dưỡng
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý đất đai và môi trường	1	65	Quý II/2023
2	Sở Thông tin và Truyền thông	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thông tin, truyền thông, chuyển đổi số	3	150	Quý II/2023
3	Sở Tài chính	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý tài chính, ngân sách	3	120	Quý II/2023
4	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành văn hóa thể thao và du lịch	1	200	Quý II/2023
5	Sở Giao thông vận tải	Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ ngành giao thông vận tải	1	50	Quý II/2023
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm	1	60	Quý III/2023
7	Sở Y tế	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về y tế	1	50	Quý III/2023
8	Sở Tư pháp	Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ về lĩnh vực tư pháp - hộ tịch	2	365	Quý III/2023
9	Sở Công Thương	Bồi dưỡng đạo đức công vụ; kiến thức pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	2	150	Quý III/2023
10	Thanh tra tỉnh	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ ngành thanh tra	1	70	Quý III/2023

11	Sở Khoa học và Công nghệ	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành khoa học, công nghệ	1	70	Quý III/2023
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Bồi dưỡng kỹ năng kiến thức công tác ngành lao động - thương binh và xã hội	2	160	Quý III/2023
13	Sở Nội vụ - Chi cục Văn thư lưu trữ; - Ban Thi đua khen thưởng; - Ban Tôn giáo; - Các phòng chuyên môn thuộc Sở	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác tôn giáo, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, cải cách hành chính; thanh niên; bồi dưỡng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh; quản lý nhà nước; công tác thống kê; ngoại ngữ	22	1.660	Quý II, III, IV/2023
	Tổng		41	3.170	